TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2024/QĐST-HNGĐ	*Đà Lạt, ngày 12 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 454/2024/TB-TA ngày 14 tháng 6 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu*: Ông **Khuất Văn T**, sinh năm:1971.

Địa chỉ: Số 11A, đường L, Phường C, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người yêu cầu*: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1972.

- Địa chỉ: Số 11A, đường L, Phường C, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Khuất Văn T và bà Nguyễn Thị H xây dựng gia đình với nhau năm 2002, trên cơ sở tìm hiểu, tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi kết hôn ông Khuất Văn T và bà Nguyễn Thị H sống chung tại địa chỉ 6B T, Phường C, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống chung của vợ chồng hòa thuận hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Tuy sống chung một nhà nhưng vợ chồng không còn quan tâm lẫn nhau, nhiều lần cả hai đã cố gắng hoà giải nhưng không thành, xung đột ngày càng nghiêm trọng dẫn đến mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cả hai đã tự sống ly thân nhau. Nay ông T và bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của ông T và bà H. Xét thấy, yêu cầu của ông T và bà H là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Khuất Văn T và bà Nguyễn Thị H.

[2] Về con chung: Ông Khuất Văn T và bà Nguyễn Thị H xác định vợ chồng có 02 con chung là Khuất Văn P, sinh ngày 18/05/2004 và Khuất Văn L, sinh ngày 14/02/2011. Khi ly hôn ông T, bà H thống nhất thỏa thuận giao con chung là Khuất Văn L, sinh ngày 14/02/2011 cho ông T có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con. Đối với cháu Khuất Văn P, sinh ngày 18/05/2004 hiện tại đã thành niên, thể chất và tinh thần phát triển bình thường nên không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết. Việc cấp dưỡng nuôi con, ông T, bà H sẽ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy, sự thỏa thuận của anh ông T, bà H là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần công nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con của ông T, bà H.

[3] Về tài sản chung: Ông Khuất Văn T và bà Nguyễn Thị H xác định cả hai tự thoả thuận với nhau về tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Khuất Văn T và bà Nguyễn Thị H xác định vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để xem xét.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Khuất Văn T và bà Nguyễn Thị H thỏa thuận nhận chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Khuất Văn T và bà Nguyễn Thị H thoả thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Ông Khuất Văn T và bà Nguyễn Thị H xác định vợ chồng có 02 con chung là Khuất Văn P, sinh ngày 18/05/2004 và Khuất Văn L, sinh ngày 14/02/2011. Ly hôn, ông T và bà H thống nhất thỏa thuận giao con chung là Khuất Văn L, sinh ngày 14/02/2011 cho ông Tâm có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con cho đến khi con đủ tuổi thành niên theo quy định của pháp luật. Đối với cháu Khuất Văn P, sinh ngày 18/05/2004 hiện tại đã thành niên, thể chất và tinh thần phát triển bình thường nên nên không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết. Việc cấp dưỡng nuôi con, ông T, bà H sẽ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- *Về tài sản chung:* Ông Khuất Văn T và bà Nguyễn Thị H xác định cả hai tự thoả thuận với nhau về tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Ông Khuất Văn T và bà Nguyễn Thị H xác định vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Khuất Văn T và bà Nguyễn Thị H thỏa thuận nhận chịu 300.000đ tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ ông Tâm, bà Hoa đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000859 ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ. Ông T, bà H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tư nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- UBND xã L, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Minh Hoà